

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025; Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị và Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 19-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 20-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 23-ĐA/TU, ngày 11/3/2026 của Tỉnh uỷ Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030

- Căn cứ Điều lệ Đảng và các Quy định về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;
- Căn cứ Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;
- Căn cứ 07 Đề án của Tỉnh uỷ giai đoạn 2026 - 2030 gồm: Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 19-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 20-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 23-ĐA/TU, ngày 11/3/2026¹ và Kế hoạch thực hiện các đề án của Đảng uỷ xã Phú Thịnh;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

¹ Gồm: Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026 - 2030; Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Đề án số 19-ĐA/TU, ngày 11/12/2025 về phát triển đô thị và hạ tầng thiết yếu giai đoạn 2026 - 2030; Đề án số 20-ĐA/TU, ngày 11/12/2025 về phát triển toàn diện khu vực nông thôn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Đề án số 23-ĐA/TU, ngày 11/3/2026 về cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

- Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy.

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025; Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị và Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 19-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 20-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 23-ĐA/TU, ngày 11/3/2026 của Tỉnh ủy giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo), gồm:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Đồng chí Nguyễn Ngọc Hưng, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã.

2. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Đồng chí Trần Đức Quý, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

- Đồng chí Trương Thị Thu Trang, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng ban xây dựng Đảng Đảng ủy xã, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND xã.

3. Các thành viên

- Đồng chí Nguyễn Văn Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chánh Văn phòng Đảng ủy;

- Đồng chí Nguyễn Thị Thùy Trinh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Quyền Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã;

- Đồng chí Hoàng Minh Hòa, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Trưởng phòng Kinh tế;

- Đồng chí Nông Văn Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó trưởng ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND xã;

- Đồng chí Lâm Văn Thắng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Giám đốc trung tâm Hành chính công;

- Đồng chí Trần Xuân Hiệp, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;

- Đồng chí Dương Văn Tiềm, Phó Trưởng phòng Kinh tế xã;

- Đồng chí Ninh Hương Lan, Phó Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025; Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị và Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày

10/12/2025; Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025; Đề án số 19-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 20-ĐA/TU, ngày 11/12/2025; Đề án số 23-ĐA/TU, ngày 11/3/2026 của Tỉnh uỷ giai đoạn 2026 - 2030.

- Nghiên cứu, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định chủ trương, định hướng; các chương trình, kế hoạch, giải pháp đột phá thực hiện các Nghị quyết, Đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, chi bộ trực thuộc, xóm; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

- Tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy giao.

Điều 3. Tổ chức hoạt động, nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành chung và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ mỗi quý một lần; họp chuyên đề hoặc đột xuất khi cần thiết theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Giao phòng Kinh tế là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm:

- Chủ trì tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

- Chủ trì xây dựng, trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và thành lập Tổ công tác (nếu cần thiết);

- Tham mưu bảo đảm đầy đủ các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất với Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo những chủ trương, định hướng; các chương trình, kế hoạch, giải pháp đột phá thực hiện các Nghị quyết, Đề án phù hợp với điều kiện

thực tiễn của xã, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi; kịp thời đề xuất, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Giúp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

5. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã trong hoạt động; cơ quan thường trực được sử dụng bộ máy, cán bộ, con dấu của đơn vị để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Văn phòng Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Thường trực Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Thường trực HĐND xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ và các Tổ chức CTXH,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Như Điều 4,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Dương Văn Tuyên